

UBND QUẬN HẢI AN
TRƯỜNG THCS TRĂNG CÁT

Số: 123/QĐ-THCSTrC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tràng Cát, ngày 10 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy tắc ứng xử
Năm học 2022-2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS TRĂNG CÁT

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 về việc quy định quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Kế hoạch số 797/KHLT-SGD&CDGD ngày 21/5/2019 của Sở GD&ĐT và Công đoàn giáo dục Hải Phòng về triển khai xây dựng quy tắc ứng xử, phòng chống bạo lực học đường, vì trường học hạnh phúc trong các cơ sở giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Căn cứ kế hoạch số 30/KH-GDDT ngày 16/9/2019 của Phòng GD&ĐT Hải An về triển khai xây dựng quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục quận Hải An;

Xét đề nghị của Chủ tịch công đoàn nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kien toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy tắc ứng xử trường THCS Trảng Cát năm học 2022-2023 gồm các ông (bà) (có tên trong danh sách kèm theo)

Điều 2. Ban chỉ đạo có trách nhiệm điều chỉnh, bổ sung xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trường THCS Trảng Cát năm học 2022-2023.

Điều 3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trường THCS Trảng Cát và các ông/bà có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Hiền

DANH SÁCH BAN CHỈ ĐẠO
THỰC HIỆN QUY TẮC ỨNG XỬ NĂM HỌC 2022-2023
 (kèm theo Quyết định số 123/QĐ-THCSTrC ngày 10/9/2022
 của Hiệu trưởng trường THCS Trảng Cát)

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1.	Bùi Thị Hiền	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2.	Đinh Thị Hồng Hạnh	Phó HT	Phó ban
3.	Nguyễn Thị Khánh Ly	Chủ tịch CBĐ, GVCN 7C2	Phó ban TT
4.	Phạm Thị Hằng	Trưởng ban DD CMHS	Ủy viên
5.	Đỗ Thị Thanh Xuân	TT Tổ KHTN, GVCN 6D1	Ủy viên
6.	Vũ Thị Quỳnh	TT tổ KHXH, GVCN 8B1	Ủy viên
7.	Nguyễn Thị Toàn	TT tổ Văn phòng	Ủy viên
8.	Hoàng Thị Anh	GVCN 6D2	Ủy viên
9.	Trịnh Thị Thanh Mai	GVCN 6D3	Ủy viên
10.	Nguyễn Thị Thu Trang	GVCN 6D4	Ủy viên
11.	Nguyễn Thị Lý	GVCN 6D5	Ủy viên
12.	Phan Thị Thu Hiền	GVCN 7C1	Ủy viên
13.	Đỗ Quang Tuyên	GVCN 7C3	Ủy viên
14.	Phạm Thị Hậu	GVCN 7C4	Ủy viên
15.	Nguyễn Thị Huệ	GVCN 8B2	Ủy viên
16.	Phạm Thị Ngọc Quyên	GVCN 8B3	Ủy viên
17.	Phạm Thị Phượng	GVCN 8B4	Ủy viên
18.	Phan Thị Lành	GVCN 9A1	Ủy viên
19.	Vũ Thị Hiền	GVCN 9A2	Ủy viên
20.	Nguyễn Thị Ngát Hương	GVCN 9A3	Ủy viên
21.	Phạm Thị Thanh Xuân	GVCN 9A4	Ủy viên

Danh sách có 21 người./.

UBND QUẬN HẢI AN
TRƯỜNG THCS TRĂNG CÁT

Số: 124/QĐ-THCSTrC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trăng Cát, ngày 10 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy tắc ứng xử của CBGVNV, học sinh, CMHS trường THCS Trăng Cát-năm học 2022-2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS TRĂNG CÁT

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 về việc quy định quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Kế hoạch số 797/KHLT-SGD&CDGD ngày 21/5/2019 của Sở GD&ĐT và Công đoàn giáo dục Hải Phòng về triển khai xây dựng quy tắc ứng xử, phòng chống bạo lực học đường, vì trường học hạnh phúc trong các cơ sở giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Căn cứ kế hoạch số 30/KH-GDĐT ngày 16/9/2019 của Phòng GD&ĐT Hải An về triển khai xây dựng quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục quận Hải An;

Xét đề nghị của Chủ tịch công đoàn nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh trường THCS Trăng Cát năm học 2022-2023.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, CMHS trường THCS Trăng Cát chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



Bùi Thị Hiền

QUY TẮC ỨNG XỬ
CỦA CBGVNV, HỌC SINH, CMHS TRƯỜNG THCS TRÀNG CÁT
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4/QĐ-THCSTrC ngày 10/9/2022
của Hiệu trưởng trường THCS Tràng Cát)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy tắc này quy định quy tắc ứng xử trong trường THCS Tràng Cát
2. Quy tắc này áp dụng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh nhà trường.

Điều 2. Mục đích xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử

1. Điều chỉnh cách ứng xử của các thành viên trong nhà trường theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của nhà trường; ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong nhà trường.
2. Xây dựng văn hóa học đường; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.
3. Là căn cứ để xử lý trách nhiệm khi cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh vi phạm các chuẩn mực đạo đức trong thi hành nhiệm vụ và trong các mối quan hệ công tác
4. Là căn cứ để đánh giá, xếp loại, khen thưởng CBGVNV và học sinh hàng năm

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc, địa phương.
2. Thể hiện được các giá trị cốt lõi: Nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực trong mối quan hệ của mỗi thành viên trong nhà trường đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.
3. Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, phát triển phẩm chất, năng lực của người học; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trách nhiệm người đứng đầu.

4. Dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp với lứa tuổi, cấp học và đặc trưng văn hóa vùng miền.

5. Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội dung Bộ Quy tắc ứng xử phải được thảo luận dân chủ, khách quan, công khai và được sự đồng thuận của đa số các thành viên trong nhà trường

Chương II

NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ

Điều 4. Quy tắc ứng xử chung

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, của công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động, người học.

2. Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác.

3. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp.

4. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, CMHS và khách đến trường phải sử dụng trang phục lịch sự, gọn gàng phù hợp với môi trường giáo dục, lứa tuổi và tính chất công việc. Không sử dụng trang phục gây phản cảm.

5. Không tham gia tệ nạn xã hội; Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong nhà trường theo quy định của pháp luật.

7. Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

8. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.

9. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.

Điều 5. Ứng xử của cán bộ quản lý

1. Với học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu; yêu thương, trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ người học. Không xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành.

2. Với giáo viên, nhân viên: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, khích lệ, động viên; nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc; bảo vệ uy tín,

danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên và nhân viên; đoàn kết, dân chủ, công bằng, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi.

3. Với cha mẹ học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.

4. Với khách đến trường: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 6. Ứng xử của giáo viên

1. Với học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ người học; tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của học sinh.

2. Với cán bộ quản lý: Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

3. Với đồng nghiệp và nhân viên: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ; tôn trọng sự khác biệt; bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên. Không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết.

4. Với cha mẹ học sinh: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, thân thiện, hợp tác, chia sẻ. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi.

5. Với khách đến trường: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 7. Ứng xử của nhân viên

1. Với học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ. Không gây khó khăn, phiền hà, xúc phạm, bạo lực.

2. Với cán bộ quản lý, giáo viên: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, hợp tác; chấp hành các nhiệm vụ được giao. Không né tránh trách nhiệm, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi.

3. Với đồng nghiệp: Ngôn ngữ đúng mực, hợp tác, thân thiện. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh trách nhiệm.

4. Với cha mẹ học sinh và khách đến trường: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 8. Ứng xử của học sinh

1. Với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Kính trọng, lễ phép, trung thực, chia sẻ, chấp hành các yêu cầu theo quy định. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm, bạo lực.

2. Với học sinh khác: Ngôn ngữ đúng mực, thân thiện, trung thực, hợp tác, giúp đỡ và tôn trọng sự khác biệt. Không nói tục, chửi bậy, miệt thị, xúc phạm, gây mất đoàn kết; không bịa đặt, lôi kéo; không phát tán thông tin để nói xấu, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm học sinh khác.

3. Với cha mẹ và người thân: Kính trọng, lễ phép, trung thực, yêu thương.

4. Với khách đến trường: Tôn trọng, lễ phép

Điều 9. Ứng xử của cha mẹ học sinh

1. Với con: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương. Không xúc phạm, bạo lực.

2. Với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Điều 10. Ứng xử của khách đến trường

1. Với học sinh: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện. Không xúc phạm, bạo lực.

2. Với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Đúng mực, tôn trọng. Không bịa đặt thông tin. Không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của các thành viên Ban trung tâm:

- Quán triệt, hướng dẫn CBGVNV và tổ chức thực hiện Quy tắc này.
- Công khai Quy tắc này trên Website của Nhà trường để mọi người cùng biết và thực hiện

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh; Làm căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh cuối năm

Điều 12. Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường:

- Thực hiện nghiêm túc các nội dung của Quy tắc này
- Vận động các đồng nghiệp, học sinh, CMHS thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này
- Khi phát hiện cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý để họ sửa đổi, đồng thời phản ánh với Ban giám hiệu nhà trường.

* Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì vướng mắc đề nghị CBGVNV, HS báo cáo về lãnh đạo nhà trường để khắc phục và giải quyết kịp thời.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để báo cáo);
- CBGVNV, HS, CMHS;
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Thị Hiền

UBND QUẬN HẢI AN
TRƯỜNG THCS TRĂNG CÁT

Số: 122/BB-THCSTrC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trăng Cát, ngày 10 tháng 9 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP TRUNG TÂM
Xây dựng Quy tắc ứng xử trường THCS Trăng Cát

Hôm nay, vào hồi 8h00 ngày 10 tháng 9 năm 2022 Ban trung tâm trường THCS Trăng Cát họp về việc Xây dựng Quy tắc ứng xử của CBGVNV, Học sinh

- Thành phần: Các thành viên Ban Trung tâm
- Chủ tọa: Đ/c Bùi Thị Hiền – Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng
- Thư ký: Đ/c Nguyễn Thị Khánh Ly - Thư ký

*** Nội dung:**

1. Đ/c Bùi Thị Hiền - Hiệu trưởng nêu lí do cuộc họp
2. Đ/c Nguyễn Thị Khánh Ly - CTCĐ thông qua và xin ý kiến các thành viên Ban trung tâm về dự thảo Quy tắc ứng xử của CBGVNV, Học sinh, CMHS trường THCS Trăng Cát.
3. Ý kiến các thành viên Ban trung tâm:
 - 3.1. Đ/c Đinh Thị Hồng Hạnh - Phó HT:
 - Nhất trí với dự thảo Quy tắc ứng xử
 - 3.2. Đ/c Vũ Thị Quỳnh - Tổ trưởng tổ KHXH:
 - Nhất trí với nội dung các phần của dự thảo.
 - Bổ sung đối tượng là CMHS và phân quy định đối với CMHS
 - 3.3. Các thành viên khác đều nhất trí với nội dung dự thảo và các ý kiến đã phát biểu ở trên.
4. Đ/c Bùi Thị Hiền - Hiệu trưởng phát biểu kết luận
 - Nhất trí với các ý kiến đã phát biểu
 - Giao đ/c Ly bổ sung và hoàn thiện Quy tắc gửi cho các tổ chuyên môn, văn phòng, GVCN các lớp.
 - Các tổ triển khai tới toàn thể CBGVNV, GVCN triển khai tới 100% học sinh và CMHS toàn trường thực hiện nghiêm túc.

Biên bản đã được thông qua và nhất trí 100%.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 9h00 ngày 10 tháng 9 năm 2022.



THƯ KÝ

Nguyễn Thị Khánh Ly

